

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7578** /VĐ-KD

Hà Nội, ngày **23** tháng **12** năm 2025

V/v yêu cầu báo giá hóa chất, vật tư tiêu hao đi kèm
thiết bị, dụng cụ hỗ trợ cho xét nghiệm vi sinh năm
2026 - 2027

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở xây dựng kế hoạch mua sắm hóa chất, vật tư tiêu hao đi kèm thiết bị, dụng cụ hỗ trợ cho xét nghiệm vi sinh năm 2026 - 2027:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Địa chỉ: Số 40 Tràng Thi, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Phạm Ngọc Hoa Linh - Khoa Dược, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số điện thoại 024.38.253.531/số máy lẻ 5106).
- Bệnh viện tiếp nhận báo giá **đồng thời theo 2 hình thức**:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 307, Tầng 3, nhà A3 - Khoa Dược, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Số 40 Tràng Thi, Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 - Nhận qua email: vietduchospitalmuasam@gmail.com (đơn vị cung cấp báo giá phải ghi rõ số hiệu văn bản Yêu cầu báo giá trong nội dung email).*(Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức nêu trên)*
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 24 tháng 12 năm 2025 đến trước 16h ngày 05 tháng 01 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục mặt hàng yêu cầu báo giá: như phụ lục 1 đính kèm
- Thành phần hồ sơ báo giá:
 - Báo giá theo mẫu phụ lục 2 đính kèm;
 - Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá;
 - Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa theo quy định của pháp luật;
 - Tài liệu chứng minh quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.
- Địa điểm cung cấp: tại Kho hóa chất, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

4. Thời gian giao hàng dự kiến: giao hàng thành nhiều đợt trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
- Tạm ứng: Không áp dụng
 - Phương thức thanh toán: Qua ủy nhiệm chi của kho bạc Nhà nước, 90 ngày kể từ ngày bên bán cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán hợp lệ (Hóa đơn, các chứng từ khác theo quy định hiện hành của kho bạc nhà nước).
6. Yêu cầu về thiết bị, dụng cụ hỗ trợ để sử dụng hóa chất, vật tư tiêu hao
- Nhà thầu trúng thầu phải cam kết cung cấp thiết bị, dụng cụ hỗ trợ để sử dụng hóa chất, vật tư tiêu hao trúng thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư (chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)
 - Thiết bị, dụng cụ hỗ trợ có chứng minh giám định chất lượng thiết bị trên 50% của cơ quan có thẩm quyền (đối với các thiết bị đã qua sử dụng), **có năm sản xuất không quá 06 năm tính đến thời điểm thực hiện hợp đồng cung cấp thiết bị, dụng cụ hỗ trợ**
 - Thiết bị, dụng cụ hỗ trợ có các tài liệu pháp lý về thiết bị kèm theo: Tờ khai hải quan (đối với thiết bị nhập khẩu), chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (C/O) (Bản sao y công chứng dịch); giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) hoặc tương đương (Bản sao y công chứng dịch), vận đơn, phụ lục bàn giao
 - Thiết bị phải được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định
 - Nhà thầu có trách nhiệm bằng chi phí của mình lắp đặt, huấn luyện sử dụng máy và phương pháp bảo quản hiệu chuẩn thường quy (hàng ngày, hàng tuần) đối với các thiết bị cho chủ đầu tư
 - Nhà thầu có trách nhiệm chịu toàn bộ chi phí và kỹ sư bảo hành, bảo trì máy kể từ ngày lắp đặt cho đến khi chủ đầu tư sử dụng hết hóa chất trúng thầu, bao gồm việc bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất, tối thiểu 1 lần 1 quý, và theo cảnh báo tiên đoán trước từ chính máy xét nghiệm, đảm bảo thiết bị hoạt động đúng theo tiêu chuẩn và quy định của nhà sản xuất.
 - Trong trường hợp xảy ra sự cố về kỹ thuật, sau khi được thông báo về sự cố, Nhà thầu có trách nhiệm khắc phục sự cố từ xa hoặc cử kỹ sư trực tiếp đến nơi đặt máy trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu, từ 8h00 đến 17h30 các ngày làm việc trong tuần.
 - Nhà thầu có trách nhiệm chịu mọi chi phí kết nối các thiết bị của mình với mạng quản lý thông tin xét nghiệm (LIS) theo yêu cầu của chủ đầu tư, đảm bảo các thiết bị hoạt động tốt theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư. Hợp đồng mạng quản lý thông tin xét nghiệm (LIS) là thỏa thuận riêng với sự thỏa thuận và cam kết của nhà thầu với bên cung cấp dịch vụ mạng quản lý thông tin xét nghiệm cho chủ đầu tư, chủ đầu tư không chịu trách nhiệm về giá cả cũng như các chi phí bảo trì riêng cho hệ thống (các thiết bị) xét nghiệm riêng là tài sản của nhà thầu.
 - Nhà thầu cung cấp máy lưu trữ điện dự phòng UPS hoặc bộ ổn định điện áp (ổn áp) và

các thiết bị lọc nước RO (đối với các thiết bị cần sử dụng nước RO) phù hợp với yêu cầu lắp đặt của các thiết bị.

- Nhà thầu có trách nhiệm thu hồi thiết bị ra khỏi khu vực của chủ đầu tư và bàn giao lại mặt bằng cho chủ đầu tư trong vòng 10 - 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về việc dừng sử dụng thiết bị. Mọi chi phí phát sinh liên quan do nhà thầu chịu. Chủ đầu tư sẽ chịu chi phí rút máy phát sinh nếu bên chủ đầu tư vi phạm hợp đồng.

7. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí bàn giao, hướng dẫn sử dụng, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành.

- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...

Rất mong nhận được sự tham gia của các hãng sản xuất, nhà cung cấp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Dương Đức Hùng

PHỤ LỤC 1

Gói số 19: Cung cấp hóa chất, vật tư tiêu hao đi kèm thiết bị, dụng cụ hỗ trợ cho xét nghiệm vi sinh năm 2026 - 2027
(Đính kèm yêu cầu báo giá số **7578** /VĐ-KD ngày **23** tháng 12 năm 2025)

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
Lô 1: Hóa chất, vật tư tiêu hao sử dụng cho tủ ấm nuôi cấy vi khuẩn kỵ khí				
1	Chất xúc tác khử oxy dùng trong nuôi cấy vi sinh vật kỵ khí	Dùng để loại bỏ oxy bằng xúc tác trong các tủ kỵ khí. Chỉ sử dụng trong phòng thí nghiệm.	Gam	2.300
2	Chất khử mùi dùng trong nuôi cấy vi sinh vật kỵ khí	Chất hấp phụ các sản phẩm độc hại do quá trình chuyển hóa của vi khuẩn trong điều kiện kỵ khí.	Gam	2.280
	Tổng số: 02 khoản			
Lô 2: Hóa chất sử dụng cho máy cấy máu tự động				
3	Chai cấy máu hiếu khí	Dùng trong quy trình nuôi cấy và phục hồi hiếu khí các vi sinh vật từ mẫu máu. Dùng được trên máy cấy máu Bactec 9050.	Chai	6.000
4	Chai cấy máu kỵ khí	Dùng trong quy trình nuôi cấy và phục hồi vi sinh vật kỵ khí từ mẫu máu. Dùng được trên máy cấy máu Bactec 9050.	Chai	6.000
	Tổng số: 02 khoản			
Lô 3: Hóa chất, xét nghiệm tiêu hao sử dụng cho xét nghiệm Real-time PCR				
5	Kit phát hiện định tính HPV bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kit phát hiện định tính DNA của loại virus gây u nhú ở người (HPV) trong đó có type 6, 11, 16, 18, 31, và các type khác :33, 35, 39, 45, 51, 52, 56, 58, 59, 68, 26, 53, 66, 73. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	400
6	Kit phát hiện và phân loại virus Herpes simplex 1 và 2 trong các mẫu lâm sàng bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kit phát hiện định tính đồng thời các tác nhân: HSV-1, HSV-2. Loại mẫu bệnh phẩm: Nước tiểu, Dịch phết sinh dục, Dịch tế bào. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	400
7	Kit phát hiện định tính Helicobacter pylori trong các mẫu lâm sàng bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kit phát hiện định tính DNA của Helicobacter pylori từ các mẫu sinh thiết niêm mạc dạ dày của con người. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	200
8	Bộ kit xét nghiệm phát hiện DNA của các gen kháng carbapenem KPC, NDM, VIM, IMP, OXA-48-like của Enterobacteriaceae.	Bộ kit phát hiện định tính các gen kháng carbapenem KPC, NDM, VIM, IMP, OXA-48-like của Enterobacteriaceae trong các mẫu DNA chiết xuất từ mẫu phết trực tràng và mẫu cấy máu. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	600

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
9	Ống nhựa đục chạy PCR dạng thanh	Chất liệu PP nguyên sinh, dài gồm 8 ống dung tích 0,1ml bao gồm nắp phẳng. Được sử dụng cho các ứng dụng PCR và qPCR. Ống thân đục, chịu nhiệt độ cao cho phản ứng gia nhiệt trong Realtime PCR. Sản phẩm chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Dài	960
10	Kit phát hiện định tính CMV/EBV/HHV6 trong các mẫu lâm sàng bằng phương pháp Realtime PCR	Kit phát hiện đồng thời virus CMV/EBV/HHV6 trong mẫu bệnh phẩm Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	200
11	Kit phát hiện nấm C.albicans, C.glabrata, C.krusei, C.parapsilosis, C. tropicalis trong mẫu sinh phẩm bằng phương pháp Realtime PCR	Kit phát hiện nấm C.albicans, C.glabrata, C.krusei, C.parapsilosis, C. tropicalis trong mẫu nước tiểu, dịch rửa phế quản,... bằng phương pháp Realtime PCR. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương, chứng nội tại (IC),... sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD. Chạy được trên máy Real time PCR CFX96.	Test	200
12	Kit tách chiết DNA/RNA bằng tay của vi khuẩn, vi rút từ các mẫu	Bộ kit bao gồm các thành phần chính như: Lysis buffer (thành phần chính EDTA, NP-40, Chelex- 100) và Red Blood Cell Lysis Buffer (thành phần chính :Sucrose, Triton X-100, Tris-base).	Test	1.000
	Tổng số: 08 khoản			

Lô 4: Bộ hóa chất, vật tư tiêu hao cho định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ tự động riêng biệt hoặc đồng thời

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Hệ thống máy định danh, kháng sinh đồ hoàn toàn tự động
- Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

13	Kit định danh vi khuẩn gram âm	Dùng để định danh các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	1.200
14	Kit thử nghiệm kháng sinh cho vi khuẩn gram âm	Dùng để thử nghiệm độ nhạy cảm của hầu hết các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm có thể phát hiện các vi khuẩn sinh men carbapenemase (CPO): Enterobacteriaceae, Acinetobacter và Pseudomonas và phân nhóm CPO thành nhóm Ambler A,B hoặc D. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	3.100
15	Kit định danh và thử nghiệm kháng sinh đồng thời cho vi khuẩn gram âm	Dùng để định danh và thử nghiệm độ nhạy cảm của các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	2.600
16	Thẻ kháng sinh đồ trực khuẩn gram âm đa kháng	Dùng để thử nghiệm độ nhạy cảm của hầu hết các loại vi khuẩn Gram âm hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Có chứa các loại kháng sinh thuộc các nhóm: Beta-lactam, Aminoglycoside, Quinolone, Cyclic peptide, Fosfomycin, Nitrofurantoin, Glycylcycline, Folate Antagonist. Có 1 giếng kiểm soát sinh trưởng và các kháng sinh. Có giếng thử nghiệm phát hiện xác nhận CPO. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	300
17	Kit định danh vi khuẩn gram dương	Dùng để định danh nhanh các loại vi khuẩn Gram dương hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	1.600
18	Kit thử nghiệm kháng sinh cho vi khuẩn gram dương	Dùng để thử nghiệm độ nhạy cảm của hầu hết các loại vi khuẩn Gram dương hiếu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	1.000

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
19	Kit định danh và thử nghiệm kháng sinh đồng thời cho vi khuẩn gram dương	Dùng để định danh nhanh và thử nghiệm độ nhạy cảm của các loại vi khuẩn Gram dương hiệu khí và kỵ khí tùy nghi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	1.000
20	Kit định danh vi nấm	Dùng để định danh nhanh hầu hết các loại nấm men và các vi sinh vật giống nấm men. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	1.000
21	Canh thang cho thử nghiệm kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương	Dùng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Lọ/Ống/ Tube	11.800
22	Dung dịch muối pha huyền dịch vi khuẩn, vi nấm dùng cho định danh vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương và vi nấm	Dùng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn và vi nấm trong xét nghiệm định danh và xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương và vi nấm. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Lọ/Ống/ Tube	7.500
23	Chỉ thị màu cho thử nghiệm kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương	Dùng để phát hiện sự trao đổi chất của vi khuẩn ở các vi giếng trên panel trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gram âm, vi khuẩn gram dương. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Lọ	120
24	Kit định danh và thử nghiệm kháng sinh cho vi khuẩn Streptococcus	Dùng để định danh nhanh và thử nghiệm độ nhạy cảm của các loài vi khuẩn Streptococcus. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Panel/Kit/Thẻ/Tấm/ Card	100
25	Chỉ thị màu cho thử nghiệm kháng sinh của vi khuẩn Streptococcus	Dùng để phát hiện sự trao đổi chất của vi khuẩn ở các vi giếng trên panel trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn Streptococcus. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Lọ	8
26	Canh thang cho thử nghiệm kháng sinh của vi khuẩn Streptococcus	Dùng để chuẩn bị huyền dịch vi khuẩn trong xét nghiệm tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn Streptococcus. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Lọ/Ống/ Tube	100
27	Bộ ống chuẩn cho máy đo độ đục	Gồm 4 ống chuẩn với độ đục lần lượt là 0.25, 0.50, 1.0, 4.0 dùng để hiệu chuẩn máy đo độ đục.	Bộ	2
Tổng số: 15 khoản				

Lô 5: Hóa chất, vật tư tiêu hao phục vụ xét nghiệm Ký sinh trùng miễn dịch tự động

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Hệ thống máy miễn dịch hoàn toàn tự động
- Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

28	Kit phát hiện Giun đũa chó	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Toxocara (Giun đũa chó, mèo). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	2.304
29	Kit phát hiện Sán lợn (sán gạo heo)	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Cysticercus cellulosae (Sán lợn). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	2.304

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
30	Kít phát hiện Sán máng	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Schistosoma (Sán máng). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.152
31	Kít phát hiện Giun xoắn	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Trichinella spiralis (Giun xoắn). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.152
32	Kít phát hiện A míp	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Entamoeba histolytica (Amip). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.152
33	Kít phát hiện Sán dây chó	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Echinococcus granulosus (Sán dây chó). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	2.304
34	Kít phát hiện Giun lươn	Bộ sản phẩm gồm đầy đủ các thành phần cho một phản ứng miễn dịch hoàn chỉnh như giếng phản ứng-Wells, các dung dịch đệm Diluent, dung dịch Conjugate IgG, rửa-Washing, lên màu-TMB Substrate, dừng phản ứng- Stop, kèm chứng dương và chứng âm, dùng để phát hiện Strongyloides stercoralis (Giun lươn). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.152
35	Đầu côn nhỏ dùng cho máy miễn dịch tự động	Đầu côn dùng hút dung dịch thể tích nhỏ hơn hoặc bằng 500ul tương thích theo máy miễn dịch hoàn toàn tự động. Hộp tối thiểu 960 cái.	Hộp	20
36	Đầu côn to dùng cho máy miễn dịch tự động	Đầu côn to dùng hút dung dịch thể tích lớn hơn 500ul tương thích theo máy miễn dịch hoàn toàn tự động. Hộp tối thiểu 960 cái.	Hộp	10
	Tổng số: 09 khoản			

Lô 6: Hoá chất, vật tư tiêu hao cho hệ thống máy xét nghiệm Realtime-PCR 1

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

37	Bộ kít xét nghiệm phát hiện và định lượng DNA của human Polyomavirus BK (BKV) bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kít phát hiện, định lượng DNA của Human Polyomavirus BK (BKV) trong mẫu huyết tương, nước tiểu và dịch não tủy ở người bằng phương pháp Real-time PCR. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng Realtime PCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	6.200
38	Bộ mẫu chuẩn cho xét nghiệm xác định Polyomavirus BK (BKV) bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ mẫu cung cấp 4 nồng độ chất chuẩn khác nhau, làm vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng BKV. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Bộ	4

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
39	Bộ kit xét nghiệm tách chiết DNA/RNA của virus từ các mẫu bệnh phẩm dịch cơ thể	Bộ kit sử dụng cho quy trình ly trích và tinh sạch DNA/RNA virus trên hệ thống máy tách chiết tự động. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	6.240
40	Bộ kit xét nghiệm phát hiện vi khuẩn lao (Mycobacterium tuberculosis) bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kit phát hiện định tính phức hợp vi khuẩn lao M.tuberculosis (dòng 192, 5281, 1443, 328, 330, 932, 350, 1579, 1528, 1532, 352, 1030); M.bovis (dòng 1, 2, 3, 4, 5, 8, BCG, 14, 1414, AN 5); M.africanum; M.microti bằng kỹ thuật Real-time PCR trên các loại mẫu: đờm, dịch rửa phế quản/khí quản, mẫu mô, máu toàn phần, dịch não tủy, dịch khớp, nước tiểu, dịch nuôi cấy vi khuẩn. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	500
41	Bộ kit xét nghiệm tách chiết DNA của vi khuẩn lao các mẫu bệnh phẩm dịch cơ thể	Bộ kit sử dụng cho quy trình ly trích và tinh sạch DNA vi khuẩn lao trên hệ thống máy tách chiết tự động với các loại mẫu: đờm, dịch rửa khí quản, mủ (áp xe), máu, các dịch cơ thể khác, nước tiểu và mẫu hô hấp; môi trường nuôi cấy vi khuẩn thể rắn hoặc dạng dịch. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	528
42	Bộ kit xét nghiệm phát hiện DNA của Chlamydia trachomatis, Neisseria gonorrhoeae, Mycoplasma genitalium và Trichomonas vaginalis bằng phương pháp Realtime PCR	Bộ kit phát hiện DNA của Chlamydia trachomatis, Neisseria gonorrhoeae, Mycoplasma genitalium và Trichomonas vaginalis trong mẫu nước tiểu, dịch niệu đạo và phết cổ tử cung-âm đạo ở người bằng phương pháp Real-time PCR. Bộ thuốc thử cung cấp hỗn hợp hóa chất hoàn chỉnh, cùng chứng âm, chứng dương sẵn sàng để sử dụng cho phản ứng RealtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.000
43	Bộ kit xét nghiệm tách chiết DNA/RNA của vi khuẩn từ các mẫu bệnh phẩm đường sinh dục	Bộ kit sử dụng cho quy trình ly trích và tinh sạch DNA vi sinh vật gây bệnh lây truyền qua đường tình dục trên hệ thống máy tách chiết tự động với các loại mẫu: mẫu phết, nước tiểu, tinh dịch. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	1.008
	Tổng số: 07 khoản			

Lô 7: Hóa chất xét nghiệm Real-Time PCR để chẩn đoán và theo dõi các tác nhân vi sinh vật trong suy giảm miễn dịch

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

44	Kit xét nghiệm phát hiện ADENOVIRUS bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của adenovirus (ADV) người, kiểu gen A, B, C, D, E, F và G, trong mẫu DNA tách chiết từ mẫu máu toàn phần, huyết tương thu nhận trong EDTA, dịch rửa mũi và que phết mũi. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
45	Chất chứng ADENOVIRUS dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Adenovirus người, kiểu gen A, B, C, D, E, F và G.	Test	16
46	Chất chuẩn ADENOVIRUS	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Adenovirus (ADV) người, kiểu gen A, B, C, D, E, F và G.	Test	8

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
47	Kit xét nghiệm phát hiện nấm ASPERGILLUS spp. bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Aspergillus spp trong các mẫu dịch nội soi rửa, dịch hút phế quản và huyết tương/EDTA. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	288
48	Chất chứng nấm ASPERGILLUS spp. dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Aspergillus spp.	Test	32
49	Chất chuẩn nấm ASPERGILLUS spp.	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Aspergillus spp.	Test	8
50	Kit xét nghiệm phát hiện Polyomavirus BK (BKV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Polyomavirus BK (BKV) người trong DNA chiết xuất từ huyết tương/EDTA, nước tiểu không có chất bảo quản và dịch não tủy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	768
51	Chất chứng Polyomavirus BK (BKV) dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Polyomavirus BK (BKV) người.	Test	32
52	Chất chuẩn Polyomavirus BK (BKV)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Polyomavirus BK (BKV) người.	Test	32
53	Kit xét nghiệm phát hiện Cytomegalovirus (CMV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Cytomegalovirus (CMV) người trong DNA chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA, dịch não tủy, nước tiểu, mẫu phết niêm mạc miệng, nước ối và dịch nội soi rửa, dịch hút phế quản. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
54	Chất chứng Cytomegalovirus (CMV) dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Cytomegalovirus (CMV) người.	Test	32
55	Chất chuẩn Cytomegalovirus (CMV)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Cytomegalovirus (CMV) người.	Test	8
56	Kit xét nghiệm phát hiện và định lượng Virus viêm gan C (HCV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng RNA của Virus viêm gan C (HCV) người trong RNA chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA. Sản phẩm có bao gồm chất chuẩn, chứng dương và chứng nội cho phản ứng. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
57	Kit xét nghiệm phát hiện và định lượng Virus viêm gan B (HBV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Virus viêm gan B (HBV) người trong DNA chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA. Sản phẩm có bao gồm chất chuẩn, chứng dương và chứng nội cho phản ứng. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
58	Kit xét nghiệm phát hiện John Cunningham virus (JCV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của Poliovirus JC trên người (JCV) trong các mẫu DNA chiết xuất từ huyết tương/EDTA, nước tiểu không chất bảo quản và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	288
59	Chất chứng John Cunningham virus (JCV) dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương dùng trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của Poliovirus JC trên người (JCV).	Test	24
60	Chất chuẩn John Cunningham virus (JCV)	Sinh phẩm là chất chuẩn định lượng DNA trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của Poliovirus JC trên người (JCV).	Test	8
61	Kit xét nghiệm phát hiện PARVOVIRUS B19 bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để định tính và định lượng DNA của virus Parvovirus B19 trên người (PVB19), kiểu gen 1, 2, 3a và 3b, trong mẫu DNA chiết xuất từ máu toàn phần/EDTA (ngoại vi và từ tủy xương), huyết tương/EDTA và nước ối. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
62	Chất chứng PARVOVIRUS B19 dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của virus Parvovirus B19 trên người (PVB19).	Test	16
63	Chất chuẩn PARVOVIRUS B19	Sinh phẩm là chất chuẩn DNA trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của virus Parvovirus B19 trên người (PVB19).	Test	8
64	Bộ kit xét nghiệm phát hiện RNA của gen đặc hiệu cho influenza A virus, influenza B virus	Sử dụng để khuếch đại axit nucleic cho xét nghiệm phát hiện RNA của gen đặc hiệu cho influenza A virus, influenza B virus và respiratory syncytial viruses A và B trong mẫu phết mũi và họng ở người bằng phương pháp Real-time PCR. Bộ thuốc thử cung cấp gồm các thành phần đủ cho phản ứng realtimePCR. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
65	Mẫu chứng dương tính cho xét nghiệm phát hiện RNA của gen đặc hiệu cho influenza A virus, influenza B virus và respiratory syncytial viruses A và B	Mẫu chứng dương tính cho xét nghiệm phát hiện RNA của gen đặc hiệu cho influenza A virus, influenza B virus và respiratory syncytial viruses A và B. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	24
Tổng số: 22 khoản				

Lô 8: Hóa chất xét nghiệm Real-Time PCR để chẩn đoán các vi sinh vật gây Viêm màng não và Viêm não

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Máy xét nghiệm RealtimePCR hoàn toàn tự động
- Máy xét nghiệm thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trữ.
- Máy xét nghiệm có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

66	Bộ kit chẩn đoán vi khuẩn viêm màng não	Sinh phẩm cho phản ứng khuếch đại đa nucleic acids để phát hiện định tính DNA của Neisseria meningitidis, Streptococcus pneumoniae, Haemophilus influenzae trong mẫu dịch não tủy và mẫu máu toàn phần/EDTA. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
----	---	--	------	-----

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
67	Chất chứng Vi khuẩn viêm màng não dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương DNA cho phản ứng định tính khuếch đại phát hiện đa nucleic acids của <i>Neisseria meningitidis</i> , <i>Streptococcus pneumoniae</i> , <i>Haemophilus influenzae</i> .	Test	24
68	Kít xét nghiệm phát hiện Bộ kit chẩn đoán virus Epstein Barr (EBV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Epstein-Barr herpesvirus (EBV) người trong DNA chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
69	Chất chứng Virus Epstein Barr (EBV) dương tính	Sản phẩm là mẫu kiểm chứng dương DNA cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Epstein-Barr herpesvirus (EBV) người.	Test	16
70	Chất chuẩn virus Epstein Barr (EBV)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Epstein-Barr herpesvirus (EBV) người.	Test	16
71	Kít xét nghiệm phát hiện ENTEROVIRUS bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng RNA của Enteroviruses người trong RNA chiết xuất từ huyết tương/ EDTA và dịch não tủy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
72	Chất chứng ENTEROVIRUS dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Enterovirus người.	Test	16
73	Chất chuẩn ENTEROVIRUS	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA nhằm xây dựng đường chuẩn trong phản ứng phiên mã ngược và real time khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng RNA của Enterovirus người.	Test	8
74	Kít xét nghiệm phát hiện virus Human 6 (HHV6) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Herpes human virus 6 (HHV6) A và B, trong mẫu DNA tách chiết từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
75	Chất chứng Herpesvirus Human 6 (HHV6) dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện DNA của Herpes human virus 6 (HHV6).	Test	16
76	Chất chuẩn Herpes 6 (HSV6)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng DNA của Herpes human virus 6 (HHV6).	Test	8
77	Kít xét nghiệm phát hiện virus Human 7 (HHV7) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng định tính và định lượng khuếch đại chuỗi acid nucleic của virus Herpes human 7 (HHV7) trong mẫu DNA được chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
78	Chất chứng Herpesvirus Human 7 (HHV7) dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm định tính khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của virus Herpes human 7 (HHV7).	Test	16
79	Chất chuẩn Herpes 7 (HSV7)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong các xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic của Herpesvirus Human 7 (HHV7).	Test	8

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
80	Kít xét nghiệm phát hiện virus Human 8 (HHV8) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng khuếch đại định tính và định lượng chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của virus Herpes 8 trên người (HHV8) trong các mẫu DNA được chiết xuất từ máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
81	Chất chứng Herpesvirus Human 8 (HHV8) dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm khuếch đại định tính chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của virus Herpes 8 trên người (HHV8).	Test	16
82	Chất chuẩn Herpes 8 (HSV8)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong xét nghiệm định lượng acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của Herpes human virus 8 (HHV8).	Test	8
83	Kít xét nghiệm phát hiện virus Herpes 1 (HSV 1) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho xét nghiệm định tính và định lượng acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của virus Herpes Simplex type 1 trên người (HSV1) trong các mẫu máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
84	Chất chứng Virus Herpes 1 (HSV 1) dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm khuếch đại acid nucleic để phát hiện DNA của virus Herpes Simplex trên người (HSV1).	Test	32
85	Chất chuẩn Herpes 1 (HSV1)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi DNA để phát hiện và định lượng DNA của virus Herpes Simplex type 1 trên người (HSV1).	Test	8
86	Kít xét nghiệm phát hiện virus Herpes 2 (HSV 2) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của virus Herpes Simplex type 2 trên người (HSV2) trong các mẫu máu toàn phần, huyết tương/EDTA và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
87	Chất chứng Virus Herpes 2 (HSV 2) dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của virus Herpes Simplex type 2 trên người (HSV2).	Test	32
88	Chất chuẩn Herpes 2 (HSV2)	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện và định lượng DNA của virus Herpes Simplex type 2 trên người (HSV2).	Test	8
89	Kít xét nghiệm phát hiện Toxoplasma gondii bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để phát hiện DNA của Toxoplasma gondii trong mẫu DNA được chiết xuất từ máu toàn phần/EDTA, nước ối và dịch não tủy (CSF). Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
90	Chất chứng TOXOPLASMA dương tính	Sinh phẩm là chất kiểm chứng dương trong xét nghiệm khuếch đại chuỗi acid nucleic để định tính DNA của Toxoplasma gondii.	Test	28
	Tổng số: 25 khoản			

Lô 9: Hóa chất xét nghiệm Real-Time PCR để chẩn đoán các vi sinh vật gây nhiễm khuẩn bệnh viện và các gen kháng kháng sinh

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Máy xét nghiệm RealtimePCR hoàn toàn tự động
- Máy xét nghiệm thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Máy xét nghiệm có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
91	Bộ kit RealtimePCR tự động hoàn toàn phát hiện gen kháng Carbapenem của Enterobacteriaceae.	Sinh phẩm cho phản ứng định tính để phát hiện DNA của gen kháng carbapenem KPC, NDM, VIM, IMP, OXA-48-like của Enterobacteriaceae trong các mẫu phết trực tràng, mẫu cấy máu dương tính và các mẫu DNA được tách từ mẫu phân lập nuôi cấy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	288
92	Chứng dương gen kháng CRE	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng khuếch đại định tính nucleic acids phát hiện DNA của gen kháng carbapenem KPC, NDM, VIM, IMP, OXA-48-like của Enterobacteriaceae.	Test	36
93	Bộ kit RealtimePCR tự động hoàn toàn phát hiện gen kháng Beta-Lactamase của Enterobacteriaceae.	Sinh phẩm cho phản ứng định tính khuếch đại đa nucleic acids real time để phát hiện gen Extended Spectrum Beta-Lactamase CTX-M-1, CTX-M-9, CTX-M-14 and CTX-M-15 của Enterobacteriaceae trong DNA tách từ mẫu phết trực tràng, mẫu cấy máu dương tính và các mẫu DNA được tách từ phân lập nuôi cấy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	288
94	Chứng dương gen kháng ESBL	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng khuếch đại định tính nucleic acids phát hiện DNA của gen Extended Spectrum Beta-Lactamase (ESBL) CTX-M-1, CTX-M-14, CTX-M-15 and CTX-M-9 của Enterobacteriaceae.	Test	36
95	Bộ kit xét nghiệm phát hiện Staphylococcus aureus kháng methicillin bằng phương pháp Realtime PCR	Sử dụng để khuếch đại axit nucleic cho xét nghiệm phát hiện Staphylococcus aureus (SA) và Staphylococcus aureus kháng methicillin (MRSA, bao gồm cả chủng mecC được xác định gần đây) từ mẫu phết niêm mạc mũi và mẫu cấy máu người hoặc mẫu nuôi cấy. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
96	Kiểm chuẩn virus MRSA/SA dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng khuếch đại định tính nucleic acids phát hiện DNA của Staphylococcus aureus (SA) và Staphylococcus aureus kháng methicillin (MRSA, bao gồm dòng LGA251).	Test	20
Tổng số: 06 khoản				
Lô 10: Hóa chất xét nghiệm Real-Time PCR để chẩn đoán các vi sinh vật gây nhiễm khuẩn đường tiêu hóa				
Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) : - Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù. - Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.				
97	Bộ kit chẩn đoán C. difficile từ mẫu phân người bệnh	Sinh phẩm cho phản ứng định tính khuếch đại đa nucleic acids để phát hiện gen độc tố A và B của <i>Clostridium difficile</i> gây độc bao gồm dòng gây dịch siêu vi NAP1/BI/027, trong DNA tách từ mẫu phân lỏng hoặc chưa tạo hình. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
98	Chất chứng C. difficile dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng khuếch đại định tính đa nucleic acids phát hiện gen độc tố A và B của <i>Clostridium difficile</i> .	Test	32
99	Bộ xét nghiệm định lượng Salmonella, Campylobacter & Shigella/ E. coli (EIEC) trong đường tiêu hóa	Sinh phẩm là bộ xét nghiệm chẩn đoán in vitro tự động để phát hiện định tính <i>Salmonella</i> , <i>Campylobacter</i> và <i>Shigella/enteroinvasive Escherichia coli (EIEC)</i> trong mẫu tách từ phân bệnh nhân có triệu chứng nhiễm trùng đường tiêu hóa.	Test	192

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
100	Sinh phẩm tiền xử lý mẫu phân để chạy Realtime PCR	Sinh phẩm dùng cho quá trình xử lý mẫu sinh học (phân, phân tươi) có thành phần chính chứa lithium chloride (1-10%) và sodium dodecyl sulfate (1-10%) để hỗ trợ trong quy trình xử lý mẫu sinh học của mẫu bệnh phẩm trước khi thực hiện phản ứng tách chiết, realtimePCR để chẩn đoán các vi sinh vật gây nhiễm khuẩn đường tiêu hóa.	Lọ	2
101	Kit xét nghiệm phát hiện Hepatitis E virus (HEV) bằng phương pháp RealtimePCR	Sinh phẩm cho phản ứng phiên mã ngược và khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng RNA của Hepatitis E virus (HEV), trong mẫu RNA tách chiết từ mẫu bệnh phẩm. Sản phẩm có khả năng phát hiện RNA của HEV type 1, 2, 3, 3a và 4. Phản ứng phải được thực hiện với mẫu huyết tương/EDTA và dịch nổi của phân. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	192
102	Chất chứng HEV dương tính	Sinh phẩm là mẫu kiểm chứng dương cho phản ứng định tính khuếch đại nucleic acids để phát hiện RNA của Hepatitis E virus (HEV).	Test	36
103	Chất chuẩn HEV	Chất chuẩn đã biết trước nồng độ được sử dụng như mẫu kiểm chứng dương và bộ hiệu chuẩn số lượng DNA trong phản ứng định lượng khuếch đại nucleic acids để phát hiện và định lượng RNA của Hepatitis E virus (HEV).	Test	9
Tổng số: 07 khoản				

Lô 11: Hóa chất tách chiết và vật tư tiêu hao cho xét nghiệm Real-time PCR

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Máy xét nghiệm Realtime PCR hoàn toàn tự động
- Máy xét nghiệm thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Máy xét nghiệm có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

104	Dung dịch làm lỏng mẫu đờm, dịch rửa phế quản, dịch hút phế quản	Dung dịch được sử dụng để chất làm lỏng mẫu đờm trước khi xét nghiệm vi sinh. Dung dịch gồm các thành phần chính như Dithiothreitol, Sodium chloride, Potassium chloride, Di-sodium hydrogen phosphate, Potassium dihydrogen phosphate.	Lọ/Ống/ Tube	100
105	Lọ trữ đông có nắp	Lọ/ống/tube trữ đông lạnh tối thiểu 2.0ml, ren ngoài, tiệt trùng, có nắp dùng cho máy sinh học phân tử tự động hoàn toàn.	Lọ/Ống/ Tube	15.000
106	Bộ ống nhựa PCR Cassette kèm nắp cho chạy máy	Bộ gồm ống nhựa kèm nắp để thực hiện phản ứng real-time PCR được sử dụng cùng với thiết bị realtime PCR tự động hoàn toàn. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Bộ	10.752
107	Kit tách chiết cho máy tự động cho mẫu lớn	Hóa chất tách chiết acide nucleic cho việc hút dung dịch mẫu bệnh phẩm có thể tích lớn. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	768
108	Kit tách chiết DNA/RNA bằng máy tự động hoàn toàn cho mẫu lượng nhỏ	Hóa chất tách chiết acide nucleic cho việc hút dung dịch mẫu bệnh phẩm có thể tích nhỏ. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	4.800
109	Vật tư tiêu hao Consumable Set cho máy tách chiết tự động	Vật tư tiêu hao bao gồm các ống nhựa kèm nắp và đầu tip nhựa được sử dụng để chiết xuất axit nucleic từ các mẫu sinh học. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	4.800
110	Hóa chất nội kiểm CPE cho quá trình tách chiết	Mẫu kiểm soát nội bộ cho quá trình trích xuất DNA và RNA từ các mẫu lâm sàng. Mẫu kiểm soát nội bộ, một dung dịch ổn định chứa các DNA plasmid và genomic RNA của phage MS2, được chia thành các ống sẵn sàng để sử dụng. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng IVD.	Test	4.800

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
111	Đầu tip có lọc	Đầu tip dùng để bơm hút chất lỏng. Không chứa DNase/ Rnase/Pyrogenic. Đầu tip dung tích phù hợp với hệ thống máy Realtime PCR hoàn toàn tự động.	Tip	14.400
112	Hộp đựng chất thải dùng cho máy sinh học phân tử tự động hoàn toàn	Hộp đựng chất thải dùng cho máy sinh học phân tử tự động hoàn toàn	Hộp/Cái	20
	Tổng số: 09 khoản			

Lô 12: Hóa chất, xét nghiệm tiêu hao sử dụng cho xét nghiệm PCR lồng đa tác nhân

113	Bộ kit xét nghiệm phát hiện nhiễm trùng đường hô hấp dưới của người bệnh	Bộ kit phát hiện các tác nhân Vi khuẩn và gen kháng kháng sinh, Virus gây nhiễm trùng đường hô hấp dưới trong các mẫu đờm hoặc các mẫu dịch phế quản/phế nang của người bệnh. Dùng được trên hệ thống máy PCR lồng đa tác nhân FilmArray. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn IVD.	Test	60
114	Bộ kit xét nghiệm phát hiện nhiễm trùng đường hô hấp trên của người bệnh	Bộ kit phát hiện các tác nhân Vi khuẩn, Virus gây nhiễm trùng đường hô hấp trên trong các mẫu que khuấy mũi họng (NPS) của người bệnh. Dùng được trên hệ thống máy PCR lồng đa tác nhân FilmArray. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn IVD.	Test	60
115	Bộ kit xét nghiệm phát hiện nhiễm trùng viêm màng não/viêm não của người bệnh	Bộ kit phát hiện các tác nhân vi khuẩn, virus và nấm men trực tiếp từ mẫu bệnh phẩm dịch não tủy của người có dấu hiệu viêm màng não và/hoặc viêm não. Dùng được trên hệ thống máy PCR lồng đa tác nhân FilmArray. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn IVD.	Test	60
116	Bộ kit xét nghiệm phát hiện DNA/RNA của vi khuẩn, vi rút, ký sinh trùng gây nhiễm trùng đường tiêu hóa người.	Bộ kit phát hiện các tác nhân vi khuẩn, virus và ký sinh trùng trực tiếp từ các mẫu phân của người có dấu hiệu nhiễm trùng đường tiêu hóa. Dùng được trên hệ thống máy PCR lồng đa tác nhân FilmArray. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn IVD.	Test	60
117	Bộ kit xét nghiệm phát hiện nhiễm trùng huyết của người bệnh	Bộ kit phát hiện Vi khuẩn và gen kháng kháng sinh, vi nấm từ các mẫu cấy máu dương tính xác định bởi hệ thống cấy máu theo dõi liên tục. Dùng được trên hệ thống máy PCR lồng đa tác nhân FilmArray. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn IVD.	Test	60
	Tổng số: 05 khoản			

Lô 13: Hóa chất, vật tư tiêu hao phục vụ xét nghiệm miễn dịch tự động

Yêu cầu trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho Bệnh viện) :

- Hệ thống máy miễn dịch hoàn toàn tự động
- Hệ thống máy thực hiện được các xét nghiệm theo danh mục hàng hóa dự trù.
- Hệ thống có khả năng kết nối 2 chiều với hệ thống HIS-LIS của bệnh viện.

118	Bộ ống thu đựng mẫu máu xét mgiệm lao tiềm ẩn	Bộ ống thu đựng mẫu máu xét mgiệm lao tiềm ẩn	Ống	2.400
119	Hoá chất xét nghiệm miễn dịch định lượng IFN-γ chẩn đoán nhiễm lao tiềm ẩn	Hoá chất xét nghiệm miễn dịch định lượng IFN-γ chẩn đoán nhiễm lao tiềm ẩn	Test	2.400
120	Chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm QuantiFERON	Thành phần: Chất kiểm chức mức 1 gồm IFN-γ người tái tổ hợp, chất kiểm chứng mức 2 gồm IFN-γ người tái tổ hợp	Hộp	2
121	Dung dịch bảo dưỡng máy xét nghiệm miễn dịch	Thành phần gồm dung dịch rửa và dung dịch natri hypochlorit	Hộp	2

STT	Tên hóa chất vật tư	Yêu cầu kỹ thuật (hoạt chất, nồng độ, hàm lượng, kích thước, đặc tính, tiêu chuẩn)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
122	Dung dịch kiểm tra hệ thống	Dung dịch kiểm tra hệ thống	Hộp	1
123	Chất môi phản ứng	Chất môi phản ứng	Hộp	8
124	Dung dịch rửa hệ thống	Dung dịch rửa hệ thống	Hộp	4
125	Dung dịch rửa hệ thống để làm sạch hệ thống kim hút của máy xét nghiệm miễn dịch	Dung dịch rửa hệ thống để làm sạch hệ thống kim hút của máy xét nghiệm miễn dịch	Hộp	4
126	Bộ bảo trì, bảo dưỡng máy miễn dịch	Bộ bảo trì, bảo dưỡng máy miễn dịch	Bộ	1
127	Công phản ứng	Công phản ứng	Cái	1.000
128	Đầu côn dùng một lần sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Đầu côn dùng một lần sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Cái	1.000
	Tổng số: 23 khoản			

TỔNG: 128 KHOẢN


GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
HỮU NGHỊ
VIỆT ĐỨC
Đương Đức Hùng

PHỤ LỤC 2- MẪU BÁO GIÁ
Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Chúng tôi...*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho mặt hàng hóa chất như sau:

1. Báo giá cho hóa chất và dịch vụ liên quan

STT	STT theo Yêu cầu báo giá	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Tên thương mại	Mã hàng	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Mã HS	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Thuế suất (%)	Trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ (tên, model...)
Lô:															
1															
2															
n	...														
Tổng:	khảo												Tổng giá lô:		
Lô:															

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày tháng 12 năm 2025

3. Thông tin của người phụ trách làm báo giá *[ghi cụ thể tên và số điện thoại liên hệ]*.

..., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



[Handwritten signature]